TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA KHOA HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 20 /TB-KH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 3 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc phúc khảo điểm HKI năm học 2025 - 2026

Căn cứ Quyết định số 4100/QĐ-ĐHNL-ĐT ngày 30/09/2024 của Hiệu Trưởng trường Đại học Nông Lâm Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy chế đào tạo áp dụng cho bậc Đại học đào tạo theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Quy trình phúc khảo 09/QT-ĐHNL-QLCL ban hành ngày 27/07/2023 của phòng Quản lý Chất lượng.

Khoa Khoa học thông báo phúc khảo điểm thi học kỳ I năm học 2025-2026 (*đính kèm danh sách các học phần*) như sau:

1. Sinh viên điền thông tin vào **mẫu BM01/QT-09-PKĐT trên Website của Phòng Quản lý Chất lượng *(https://qmo.nlu.edu.vn/quy-trinh/quy-trinh-phuc-khao-diem-thi-ket-thuc-hoc-phan)*.**

2. Thời gian nhận đơn: Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 19/03/2026.

3. Địa điểm: Phòng 114 -VP Khoa Khoa học

4. Lệ phí: 20.000đ/môn

Kết quả phúc khảo sẽ được đăng trên website của Khoa Khoa học.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:
- Sinh viên;
- Lưu: VP Khoa Khoa học.

KT. TRƯỞNG KHOA
PHÓ TRƯỞNG KHOA

ThS. Bùi Đại Nghĩa

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA KHOA HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH TÊN CÁC HỌC PHẦN PHÚC KHẢO ĐIỂM THI HKI NĂM HỌC 2025-2026

STT	Mã học phần	Tên học phần	Ghi chú
1	200101	Triết học Mác Lênin	
2	200102	Kinh tế chính trị Mác- Lênin	
3	200103	Chủ nghĩa xã hội khoa học	
4	200105	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	
5	200107	Tư tưởng Hồ Chí Minh	
6	200106	Các NLCB của CN Mác-Lênin	
7	202153	Đại số tuyến tính	
8	200154	Giải tích 1	
9	202121	Xác suất thống kê	
10	202108	Toán cao cấp A1	
11	202109	Toán cao cấp A2	
12	202110	Toán cao cấp A3	
13	202112	Toán cao cấp B1	
14	202113	Toán cao cấp B2	
15	202114	Toán cao cấp C1	
16	202115	Toán cao cấp C2	
17	202359	Hóa học	
18	202301	Hóa học đại cương	
19	202302	Hoá phân tích	
20	202605	Kinh tế học đại cương	
21	202620	Kỹ năng giao tiếp	
22	202609	Logic học	
23	202622	Pháp luật đại cương	
24	202401	Sinh học đại cương	
25	202408	Sinh học động vật	
26	202412	Sinh thái học	
27	202616	Tâm lý học	
28	202201	Vật lý 1	
29	202206	Vật lý 2	
30	202256	Vật lý đại cương	
31	202621	Xã hội học đại cương	